**ĐỀ CƯƠNG BÁO CÁO KẾT QUẢ CÔNG TÁC PHỔ BIẾN,**

**GIÁO DỤC PHÁP LUẬT NĂM 2022**

*(Kèm theo Công văn số /STP-XDPBPL ngày tháng 10 năm 2022*

*của Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai)*

––––––––––

**I. CÔNG TÁC TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

Việc ban hành và tổ chức thực hiện Kế hoạch công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, hòa giải ở cơ sở, xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2022 theoKế hoạch số 12/KH-UBND của Chủ tịch Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh và Kế hoạch số 26/KH-HĐPH của Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh.

Việc triển khai thực hiện các Văn bản chỉ đạo của Chủ tịch UBND tỉnh về công tác phổ biến, giáo dục pháp luật năm 2022.

**II. KẾT QUẢ TRIỂN KHAI THỰC HIỆN**

1. Công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật cho cán bộ, công chức, viên chức của cơ quan, đơn vị và Nhân dân trên địa bàn (về nội dung, hình thức tuyên truyền, phổ biến đã thực hiện, có số liệu cụ thể).

a) Tuyên truyền, phổ biến pháp luật về các lĩnh vực kinh tế - xã hội, đời sống (các quy định pháp luật liên quan trực tiếp đến sản xuất, kinh doanh, quyền và lợi ích hợp pháp của người dân, doanh nghiệp tuyên truyền, phổ biến chính sách, quy định pháp luật về an ninh trật tự, an toàn giao thông, phòng cháy chữa cháy và cứu nạn cứu hộ; khiếu nại, tố cáo; bảo vệ môi trường; an toàn vệ sinh thực phẩm, phòng chống dịch bệnh...; vấn đề dư luận xã hội quan tâm hoặc cần định hướng dư luận xã hội...) cho cán bộ, công chức, viên chức của cơ quan, đơn vị.

b) Tuyên truyền, phổ biến pháp luật về phòng, chống tham nhũng (triển khai thực hiện Kế hoạch số 26/KH-UBND ngày 27/02/2022).

c) Việc triển khai thi hành các Luật mới được Quốc hội ban hành (hành (Văn bản số 972/UBND-THNC và Văn bản số 8080/UBND-THNC của Chủ tịch UBND tỉnh). *Đối với những đơn vị cấp tỉnh được giao chủ trì tham mưu UBND tỉnh triển khai thực hiện trên địa bàn tỉnh, đề nghị báo cáo kết quả công tác tham mưu triển khai*.

d) Việc tổ chức phát động và tham gia Cuộc thi trực tuyến “Tìm hiểu pháp luật năm 2022”; các hoạt động hưởng ứng Ngày Pháp luật năm 2022, các hoạt động phổ biến, giáo dục pháp luật thông qua sinh hoạt Ngày pháp luật định kỳ hàng tháng.

2. Công tác phổ biến, giáo dục pháp luật về lĩnh vực, địa bàn được giao quản lý (về nội dung, hình thức tuyên truyền, phổ biến đã thực hiện, có số liệu cụ thể).

3. Công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật cho người dân nông thôn và đồng bào dân tộc thiểu số; chính sách, pháp luật về nông nghiệp, nông dân, nông thôn và xây dựng nông thôn mới (Chỉ Hội đồng PHPBGDPL cấp huyện báo cáo).

4. Việc kiện toàn và nâng cao hiệu quả hoạt động của đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên pháp luật.

5. Việc ứng dụng công nghệ thông tin trong phổ biến, giáo dục pháp luật, đa dạng hóa hình thức tuyên truyền, phổ biến; tuyên truyền trên các Cổng/ Trang Thông tin điện tử, mạng xã hội...

6. Các mô hình phổ biến, giáo dục pháp luật hiệu quả tại cơ quan, đơn vị, địa phương.

7. Kinh phí dành cho công tác PBGDPL.

Đề nghị các cơ quan, đơn vị báo cáo về nguồn kinh phí ngân sách nhà nước phân bổ thường xuyên năm 2022, kinh phí cấp theo chương trình, đề án và kinh phí từ nguồn hỗ trợ khác (nếu có). Đối với Báo cáo của Hội đồng PHPBGDPL cấp huyện, đề nghị báo cáo tổng số kinh phí phục vụ công tác phổ biến, giáo dục pháp luật đã sử dụng đến 31 tháng 10 năm 2022 của cấp huyện và cấp xã (cụ thể số liệu theo từng cấp).

8. Công tác hòa giải ở cơ sở (Chỉ Hội đồng PHPBGDPL cấp huyện báo cáo)

a) Việc thực hiện Luật Hòa giải ở cơ sở và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Luật (báo cáo cụ thể về việc chỉ đạo kiện toàn các tổ hòa giải, kiện toàn đội ngũ hòa giải viên, công tác bồi dưỡng nghiệp vụ, cung cấp tài liệu cho hòa giải viên ở cơ sở, việc thực hiện quy định pháp luật về kinh phí cho công tác hòa giải ở cơ sở (chi thù lao hòa giải theo vụ việc, hỗ trợ hoạt động của tổ hòa giải ở cơ sở); đánh giá hiệu quả hoạt động của các tổ hòa giải ở cơ sở trên địa bàn cấp huyện.

b) Các mô hình hòa giải hiệu quả ở địa phương (nếu có).

c) Việc triển khai thực hiện Đề án “Nâng cao năng lực đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở giai đoạn 2019 - 2022” và Chương trình khung bồi dưỡng kiến thức pháp luật, kỹ năng hòa giải ở cơ sở cho hòa giải viên.

9. Công tác xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật (Chỉ Hội đồng PHPBGDPL cấp huyện báo cáo)

a) Công tác triển khai xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật trên địa bàn theo Quyết định số 25/2021/QĐ-TTg và Thông tư số 09/2021/TT-BTP.

b) Việc khắc phục những hạn chế, thiếu sót theo chỉ đạo của Chủ tịch UBND tỉnh và các Văn bản hướng dẫn của Sở Tư pháp.

**III. ĐÁNH GIÁ CHUNG**

1. Đánh giá kết quả thực hiện, mức độ hoàn thành các nhiệm vụ theo Kế hoạch số 12/KH-UBND, những mô hình hay, hiệu quả đã triển khai tại cơ quan, đơn vị, địa phương.

2. Hạn chế, khó khăn, vướng mắc

**IV. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ NĂM 2023**

**V. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT (nếu có)**

***Lưu ý đối với việc tổng hợp, báo cáo:***

*1. Đối với hình thức phổ biến, giáo dục pháp luật trực tiếp, các đơn vị chỉ thống kê số cuộc và số lượt người tham dự đối với các hội nghị do đơn vị chủ trì tổ chức, không thống kê đối với các hội nghị đơn vị phối hợp tổ chức hoặc cử báo cáo viên trực tiếp triển khai tại hội nghị. Đồng thời báo cáo về các mô hình phổ biến, giáo dục pháp luật hay, hiệu quả đã triển khai ở cơ quan, đơn vị, địa phương.*

*2. Về cuộc thi tìm hiểu pháp luật, chỉ thống kê đối với các cuộc thi do cơ quan, đơn vị chủ trì tổ chức hoặc tham mưu tổ chức, không thống kê số lượng tham gia thi đối với các cuộc thi trên địa bàn tỉnh do cơ quan, đơn vị khác tổ chức. Đối với các cuộc thi của cơ quan trung ương tổ chức, đề nghị ghi rõ số lượng người tham dự, tên cuộc thi và cơ quan tổ chức thi.*

*3. Đối với các đoàn thể cấp tỉnh tổng hợp số liệu công tác phổ biến, giáo dục pháp luật của hệ thống đoàn thể trực thuộc trên địa bàn tỉnh.*

*4. Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật cấp huyện chỉ tổng hợp số liệu của các thành viên là cơ quan hành chính nhà nước, không tổng hợp số liệu của các cơ quan đoàn thể cùng cấp.*

*5. Đối với các đoàn thể cấp tỉnh tổng hợp số liệu công tác phổ biến, giáo dục pháp luật của hệ thống đoàn thể trực thuộc trên địa bàn tỉnh.*